TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2022/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 01 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Xóm 3 T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An,

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Xóm 3 T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là Hoàng Đình D, sinh ngày 18/01/2016 cho anh Hoàng Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Giao con chung của vợ chồng là Hoàng Đình H, sinh ngày 02/11/2014 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có thay đổi hoặc có yêu cầu.

Sau khi ly hôn Chị Nguyễn Thị N và Anh Hoàng Văn T đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2.Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và Anh Hoàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị N được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y theo biên lai thu tiền số: 0011075 ngày 11/02/2022. Trả lại cho chị N 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Y;
- UBND xã T, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn P